



Flashcardo.com

Nous espérons que ces cartes mémoire imprimables vous seront utiles. Pour découvrir encore plus de produits de cartes mémoire, rendez-vous sur notre site www.flashcardo.com. Sur Flashcardo.com, nous proposons des cartes mémoire en ligne, des cartes mémoire avec répétition espacée, des cartes mémoire vidéo et bien plus encore. Tout est gratuit et prêt à être utilisé par les apprenants du monde entier.

Droits d'auteur, notes de licence

Ce PDF est protégé par la législation sur le droit d'auteur et tous les droits sont réservés. Vous êtes libre de partager ce PDF avec qui vous voulez. Toutefois, il est interdit de vendre ce PDF ou son contenu. Si vous avez des questions, veuillez consulter www.flashcardo.com/fr pour nous contacter. Merci !

Avertissement de responsabilité

CE PDF EST FOURNI « TEL QUEL », SANS AUCUNE GARANTIE, EXPRESSE OU IMPLICITE, Y COMPRIS, MAIS SANS S'Y LIMITER, LES GARANTIES DE QUALITÉ MARCHANDE, D'ADÉQUATION À UN USAGE PARTICULIER ET D'ABSENCE DE CONTREFAÇON. EN AUCUN CAS LES AUTEURS OU LES DÉTENTEURS DES DROITS D'AUTEUR NE POURRONT ÊTRE TENUS RESPONSABLES DE TOUTE RÉCLAMATION, DOMMAGE OU AUTRE RESPONSABILITÉ, QU'IL S'AGISSE D'UNE ACTION EN RESPONSABILITÉ CONTRACTUELLE, DÉLICTELLE OU AUTRE, DÉCOULANT DU PDF OU LIÉE À L'UTILISATION OU AUX AUTRES INTERACTIONS AVEC LE PDF.

Droits d'auteur © 2025 Flashcardo.com. Tous droits réservés

Basiques

je

tôi

tu

bạn

il
masculin

anh ấy

elle

cô ấy

il
il/elle

nó

nous

chúng tôi / chúng ta

vous

các bạn

ils

họ

quoi

cái gì

qui

ai

où

ở đâu

pourquoi

tại sao

comment

làm sao

lequel

cái nào

quand

lúc nào

puis

sau đó

si

nếu

vraiment

thật sự

mais

nhưng

parce que

bởi vì

pas

không

cette

này

ça

đó

tous
généralement

tất cả

ou

hoặc

et

và

ici

đây

là

đó

gauche

trái

droite

phải

maintenant

bây giờ

après-midi

buổi chiều

matinée

buổi sáng

nuit

ban đêm

matin

buổi sáng

soirée

buổi tối

midi

minuit

heure

buổi trưa

nửa đêm

giờ

minute

seconde

jour

phút

giây

ngày

semaine

mois

année

tuần

tháng

năm

hier

aujourd'hui

demain

hôm qua

hôm nay

ngày mai

lundi

mardi

mercredi

thứ hai

thứ ba

thứ tư

jeudi

vendredi

samedi

thứ năm

thứ sáu

thứ bảy

dimanche

femme
généralement

homme

chủ nhật

đàn bà

đàn ông

amour

petit ami

petite amie

tình yêu

bạn trai

bạn gái

ami

baiser

sexe
rapport sexuel

bạn

hôn

tình dục

enfant

fille
personne jeune

garçon

trẻ em

con gái

con trai

maman

papa

mère

mẹ

ba

má

père

parents

fils

cha

cha mẹ

con trai

filles
enfants

con gái

petite sœur

em gái

petit frère

em trai

grande sœur

chị gái

grand frère

anh trai

mari

chồng

femme
épouse

vợ

tous
personne

mỗi / mọi

toujours

luôn luôn

en fait

thực ra

encore

lần nữa

déjà

đã

moins

le plus

plus

ít hơn

phần lớn

nhiều hơn

aucun

très

à l'extérieur

không có

rất

ở ngoài

à l'intérieur

loin

près

ở trong

xa

gần

dessous

au-dessus

à côté de

bên dưới

bên trên

bên cạnh

avant

arrière

tout le monde

phía trước

phía sau

mọi người

ensemble

autre

printemps

cùng nhau

khác

mùa xuân

été

automne

hiver

mùa hè

mùa thu

mùa đông

janvier

février

mars

tháng một

tháng hai

tháng ba

avril

tháng tư

mai

tháng năm

juin

tháng sáu

juillet

tháng bảy

août

tháng tám

septembre

tháng chín

octobre

tháng mười

novembre

tháng mười một

décembre

tháng mười hai

Nord

bắc

Est

đông

Sud

nam

Ouest

souvent

immédiatement

tây

thường xuyên

ngay lập tức

soudainement

bien que

đột ngột

mặc dù

Chiffres et nombres

0

không

1

một

2

hai

3

ba

4

bốn

5

năm

6

sáu

7

bảy

8

tám

9

chín

10

mười

11

mười một

12

mười hai

13

mười ba

14

mười bốn

15

mười năm

16

mười sáu

17

mười bảy

18

mười tám

19

mười chín

20

hai mươi

21

hai mươi mốt

22

hai mươi hai

26

hai mươi sáu

30

ba mươi

31

ba mươi mốt

33

ba mươi ba

37

ba mươi bảy

40

bốn mươi

41

bốn mươi mốt

44

bốn mươi bốn

48

bốn mươi tám

50

năm mươi

51

năm mươi mốt

55

năm mươi lăm

59

năm mươi chín

60

sáu mươi

61

sáu mươi mốt

62

sáu mươi hai

66

sáu mươi sáu

70

bảy mươi

71

bảy mươi mốt

73

bảy mươi ba

77

bảy mươi bảy

80

tám mươi

81

tám mươi mốt

84

tám mươi bốn

88

tám mươi tám

90

chín mươi

91

chín mươi mốt

95

chín mươi lăm

99

chín mươi chín

100

một trăm

101

một trăm linh một

105

một trăm linh năm

110

một trăm mười

151

một trăm năm mươi mốt

200

hai trăm

202

hai trăm linh hai

206

hai trăm linh sáu

220

hai trăm hai mươi

262

hai trăm sáu mươi hai

300

ba trăm

303

ba trăm linh ba

307

ba trăm linh bảy

330

ba trăm ba mươi

373

ba trăm bảy mươi ba

400

bốn trăm

404

bốn trăm linh bốn

408

bốn trăm linh tám

440

bốn trăm bốn mươi

484

bốn trăm tám mươi bốn

500

năm trăm

505

năm trăm linh năm

509

năm trăm linh chín

550

năm trăm năm mươi

595

năm trăm chín mươi lăm

600

sáu trăm

601

sáu trăm linh một

606

sáu trăm linh sáu

616

sáu trăm mười sáu

660

sáu trăm sáu mươi

700

bảy trăm

702

bảy trăm linh hai

707

bảy trăm linh bảy

727

bảy trăm hai mươi bảy

770

bảy trăm bảy mươi

800

tám trăm

803

tám trăm linh ba

808

tám trăm linh tám

838

tám trăm ba mươi tám

880

tám trăm tám mươi

900

chín trăm

904

chín trăm linh bốn

909

chín trăm linh chín

949

chín trăm bốn mươi chín

990

chín trăm chín mươi

1000

một nghìn

1001

một nghìn không trăm linh
một

1012

một nghìn không trăm mười
hai

1234

một nghìn hai trăm ba mươi
bốn

2000

hai nghìn

2002

hai nghìn không trăm linh hai

2023

hai nghìn không trăm hai
mười ba

2345

hai nghìn ba trăm bốn mươi
lăm

3000

ba nghìn

3003

ba nghìn không trăm linh ba

4000

bốn nghìn

4045

bốn nghìn không trăm bốn
mười lăm

5000

năm nghìn

5678

năm nghìn sáu trăm bảy
mười tám

6000

sáu nghìn

7000

bảy nghìn

7890

bảy nghìn tám trăm chín
mười

8000

tám nghìn

8901

tám nghìn chín trăm linh một

9000

chín nghìn

9090

chín nghìn không trăm chín
mười

10.000

mười nghìn

10.001

mười nghìn không trăm linh
một

20.020

hai mươi nghìn không trăm
hai mươi

30.300

ba mươi nghìn ba trăm

44.000

bốn mươi bốn nghìn

100.000

một trăm nghìn

500.000

năm trăm nghìn

1.000.000

một triệu

6.000.000

sáu triệu

10.000.000

mười triệu

70.000.000

bảy mươi triệu

100.000.000

một trăm triệu

800.000.000

tám trăm triệu

1.000.000.000

một tỷ

9.000.000.000

chín tỷ

10.000.000.000

mười tỷ

20.000.000.000

hai mươi tỷ

100.000.000.000

một trăm tỷ

300.000.000.000

ba trăm tỷ

1.000.000.000.000

một nghìn tỷ

Verbes

savoir

biết

penser

nghĩ

venir

đến

mettre

đặt

prendre

lấy

trouver

tìm

écouter

nghe

travailler

làm việc

parler

nói chuyện

donner
généralement

cho

apprécier

thích

aider

giúp đỡ

aimer

yêu

téléphoner à

gọi

attendre

chờ đợi

être debout

đứng

s'asseoir

ngồi

fermer

đóng

ouvrir
porte

mở

perdre

thua

gagner
compétition

thắng

mourir

chết

vivre

sống

allumer

bật

éteindre

tắt

tuer

giết

blessar

làm bị thương

toucher

chạm

regarder

xem

boire

uống

manger

ăn

marcher

đi bộ

rencontrer

gặp

parier
sport

đặt cược

embrasser

hôn

suivre

đi theo

marier

cưới

répondre

trả lời

demander
conseil

hỏi

tirer
porte

kéo

pousser
porte

đẩy

appuyer

ấn

frapper

đánh

attraper

bắt

se battre

chiến đấu

jeter

ném

courir

chạy

lire

đọc

écrire

viết

réparer

sửa chữa

compter

đếm

couper

cắt

vendre

bán

acheter

mua

payer

trả

étudier

học

rêver

mơ

dormir

ngủ

jouer

chơi

célébrer

ăn mừng

jouer

thưởng thức

nettoyer

dọn dẹp

tirer
flèche

bắn

défendre

bảo vệ

attaquer

tấn công

voler
voleur

trộm

brûler

đốt

secourir

cứu

voler
avion

bay

cracher

khạc nhổ

frapper avec le pied

đá

mordre

cắn

respirer

thở

sentir

ngửi

pleurer

khóc

chanter

hát

sourire

cười mỉm

rire

cười

grandir

lớn lên

rétrécir

co lại

se disputer

tranh luận

partager

chia sẻ

alimenter

cho ăn

cacher

trốn

avertir

cảnh báo

nager

bơi

sauter

nhảy

soulever

nâng

creuser

đào

livrer

giao hàng

chercher

tìm kiếm

s'entraîner

luyện tập

voyager

đi du lịch

peindre

vẽ

ouvrir
serrure

mở

verrouiller

khóa

laver

rửa

prier

cầu nguyện

cuire

nấu ăn

vomir

nôn

crier

la hét

citer

trích dẫn

imprimer

in

calculer

tính toán

gagner
argent

kiếm tiền

Adjectifs

nouveau

mới

vieux
objet

cũ

peu

ít

beaucoup

nhiều

faux

sai

correct

chính xác

mauvais
mal

xấu

bon

tốt

heureux

hạnh phúc

court

ngắn

long

dài

petit
généralement

nhỏ

grand
généralement

lớn

beau
généralement

xinh đẹp

jeune

trẻ

vieux
personne

già

blanc

màu trắng

noir

màu đen

rouge

màu đỏ

bleu

màu xanh da trời

vert

màu xanh lá cây

jaune

màu vàng

lent

chậm

rapide

nhanh

drôle

vui vẻ

injuste

không công bằng

juste

công bằng

difficile

khó

facile

dễ

riche

giàu

pauvre

nghèo

fort

khỏe

faible

yếu

sûr

an toàn

fatigué

mệt mỏi

fier

tự hào

rassasié

no bụng

malade

bệnh

sain

khỏe mạnh

furieux

tức giận

bas

thấp

haut

cao

sucré

ngọt

aigre

chua

doux

mềm

dur
objet

cứng

mignon

đáng yêu

stupide

ngu ngốc

fou

điên khùng

occupé

bận rộn

grand
taille

cao

petit
taille

thấp

inquiet

lo lắng

surpris

ngạc nhiên

sage

cư xử tốt

mauvais
vilain

ác độc

intelligent

khéo léo

froid

lạnh

chaud
torride

nóng

orange
couleur

màu cam

gris

màu xám

brun
couleur

màu nâu

rose
couleur

màu hồng

ennuyeux

nhàm chán

lourd

nặng

léger

nhẹ

solitaire

cô đơn

affamé

đói bụng

assoiffé

khát nước

triste

buồn

raide

đốc

plat

bằng phẳng

étroit

hẹp

large

rộng

profond

sâu

peu profond

nông

énorme

lớn

sale

bẩn

propre

sạch sẽ

plein

đầy

vide

trống rỗng

cher

đắt

pas cher

rẻ

sexy

quyến rũ

paresseux

lười biếng

courageux

dũng cảm

généreux

hào phóng

mouillé

ướt

sec

khô

bruyant

ồn ào

calme
environs

yên tĩnh

ensoleillé

nắng

pluvieux

nhiều mưa

brumeux

sương mù

nuageux

nhiều mây

Sport

gymnastique

thể dục dụng cụ

tennis

quần vợt

course à pied

chạy

cyclisme

đạp xe

golf

đánh golf

football

bóng đá

basketball

bóng rổ

natation

bơi lội

plongée

lặn

randonnée

đi bộ đường dài

marathon

chạy marathon

triathlon

ba môn phối hợp

tennis de table

bóng bàn

haltérophilie

cử tạ

boxe

quyền anh

badminton

cầu lông

patinage artistique

trượt băng nghệ thuật

snowboard

trượt ván tuyết

ski

trượt tuyết

ski de fond

trượt tuyết băng đồng

hockey sur glace

khúc côn cầu trên băng

volleyball

bóng chuyền

handball

bóng ném

beach-volley

bóng chuyền bãi biển

rugby

bóng rugby

cricket

bóng gậy

baseball

bóng chày

football américain

bóng bầu dục Mỹ

water-polo

bóng nước

plongeon

nhảy cầu

surf

lướt sóng

voile

đua thuyền buồm

aviron

chèo thuyền

yoga

yoga

danse

khiêu vũ

parachutisme

nhảy dù

échecs

poker

bowling

cờ vua

đánh bài poker

bowling

ballet

múa ba lê

Animaux

cochon

con lợn

vache

con bò

cheval

con ngựa

chien

con chó

mouton

con cừu

singe

con khỉ

chat
animal

con mèo

ours

con gấu

poule

con gà

canard

con vịt

papillon

con bướm

abeille

con ong

poisson
animal

con cá

araignée

con nhện

serpent

con rắn

tigre

con hổ

souris
animal

con chuột

lapin

con thỏ

lion

con sư tử

âne

con lừa

éléphant

con voi

pigeon

con chim bồ câu

coléoptère

con bọ

moustique

con muỗi

mouche

con ruồi

fourmi

con kiến

baleine

con cá voi

requin

con cá mập

dauphin

con cá heo

escargot

con ốc sên

grenouille

con ếch

panda

con gấu trúc

ours polaire

con gấu Bắc cực

loup

con chó sói

koala

con gấu túi

kangourou

con chuột túi

girafe

con hươu cao cổ

renard

con cáo

hippopotame

con hà mã

chauve-souris

con dơi

corbeau

con quạ

cygne

con thiên nga

mouette

con chim hải âu

hibou

con cú

manchot

con chim cánh cụt

perroquet

con vẹt

chenille

con sâu bướm

libellule

con chuồn chuồn

calamar

con mực ống

pieuvre

con bạch tuộc

hippocampe

con cá ngựa

phoque

con hải cẩu

méduse

con sứa

crabe

con cua

dinosaure

con khủng long

tortue

con rùa cạn

crocodile

con cá sấu

Pays

Europe

Châu Âu

Asie

Châu Á

Amérique

Châu Mỹ

Afrique

Châu Phi

Royaume-Uni

Vương quốc Anh

Espagne

Tây Ban Nha

Suisse

Thụy sĩ

Italie

Ý

France

Pháp

Allemagne

Đức

Thaïlande

Thái Lan

Singapour

Singapore

Russie

Japon

Israël

Nga

Nhật Bản

Israel

Inde

Chine

États-Unis d'Amérique

Ấn Độ

Trung Quốc

Hoa Kỳ

Mexique

Canada

Chili

Mexico

Canada

Chile

Brésil

Argentine

Afrique du Sud

Brazil

Argentina

Nam Phi

Nigeria

Maroc

Libye

Nigeria

Ma Rocc

Libya

Kenya

Algérie

Égypte

Kenya

Algeria

Ai Cậ

Nouvelle-Zélande

Australie

New Zealand

Úc

Corps humain

tête

đầu

nez

mũi

cheveu

tóc

bouche

miệng

oreille

tai

œil

mắt

main

bàn tay

pied

bàn chân

cœur

tim

cerveau

não

cou

cổ

fesses

mông

épaule

genou

cuisse

vai

đầu gối

chân

bras

ventre

sein

tay

bụng

ngực

dos

dent

langue

lưng

răng

lưỡi

lèvre

doigt

orteil

môi

ngón tay

ngón chân

estomac

poumon

foie

dạ dày

phổi

gan

nerf

rein

intestin

dây thần kinh

thận

ruột

front

menton

joue

trán

cằm

má

barbe

pouce

petit doigt

râu

ngón cái

ngón tay út

annulaire

ngón tay đeo nhẫn

médus

ngón tay giữa

index

ngón tay trỏ

ongle

móng tay

talon

gót chân

colonne vertébrale

xương sống

muscle

cơ bắp

os
partie du corps

xương

squelette

bộ xương

côte
partie du corps

xương sườn

vertèbre

đốt sống

vessie

bàng quang

veine

tĩnh mạch

artère

động mạch

vagin

âm đạo

sperme

tinh trùng

pénis

dương vật

testicule

tinh hoàn

Maison

porte

cửa

cuisine

nhà bếp

salle de bain

phòng tắm

salon

phòng khách

chambre à coucher

phòng ngủ

jardin

vườn

garage

gara

mur

tường

sous-sol

tầng hầm

toilettes
bâtiment

nhà vệ sinh

escaliers

cầu thang

toit

mái nhà

fenêtre
bâtiment

cửa sổ

couteau

dao

tasse

tách

verre

ly

assiette

đĩa

gobelet

cốc

poubelle

thùng rác

bol

tô

bureau
table

bàn

lit

giường

miroir

gương

douche

vòi hoa sen

canapé

ghế sofa

photographie

ảnh

horloge

đồng hồ

table

bàn

chaise

ghế

voisin

hàng xóm

ascenseur

thang máy

balcon

ban công

grenier

gác xép

cheminée

ống khói

cuillère en bois

muỗng gỗ

baguette

đũa

couverts

bộ dao nĩa

cuillère

muỗng

fourchette

nĩa

louche

cái vá

casserole

nồi

poêle

chảo

ampoule

bóng đèn

étagère à livres

giá sách

rideau

rèm

matelas

nệm

oreiller

gối

couverture

chăn

étagère

kệ

tiroir

ngăn kéo

armoire

tủ quần áo

seau

xô

balai

chổi

balance

cái cân

panier à linge

giỏ đựng đồ giặt

baaignoire

bồn tắm

serviette de bain

khăn tắm

savon

xà phòng

papier toilette

giấy vệ sinh

serviette

khăn tắm

lavabo

bồn rửa mặt

échelle

cái thang

boîte aux lettres

hộp thư

clôture

hàng rào

Nourriture

œuf

trứng

fromage

phô mai

lait

sữa

poisson
aliment

cá

viande

thịt

os
aliment

xương

huile

dầu

pain

bánh mì

sucre

đường

chocolat

sô cô la

bonbon

kẹo

gâteau

bánh bông lan

eau

nước

café

cà phê

thé

trà

bière

bia

vin

rượu nho

salade

sa lát

soupe

súp

dessert

món tráng miệng

petit déjeuner

bữa ăn sáng

déjeuner

bữa trưa

dîner

bữa tối

pizza

pizza

crème glacée

kem

beurre

bơ

yaourt

sữa chua

thon

cá ngừ

saumon

cá hồi

jambon

giăm bông

lard

thịt ba rọi

saucisse

xúc xích

dinde

thịt gà tây

poulet

thịt gà

bœuf

thịt bò

porc

thịt heo

agneau

thịt cừu

citrouille

bí ngô

champignon

nấm

truffe

nấm cục

ail

tỏi

poireau

tỏi tây

gingembre

gừng

aubergine

cà tím

patate douce

khoai lang

carotte

cà rốt

concombre

dưa chuột

piment

ớt

paprika

ớt chuông

oignon

củ hành

pomme de terre

khoai tây

chou-fleur

bông cải trắng

chou

bắp cải

brocoli

bông cải xanh

laitue

xà lách

épinards

rau chân vịt

bambou
aliment

tre

maïs

ngô

céleri

cần tây

pois

đậu Hà Lan

haricot

hạt đậu

poire

quả lê

pomme

quả táo

olive

quả ô liu

figue

quả sung

date
aliment

quả chà là

noix de coco

quả dừa

amande

quả hạnh nhân

noisette

hạt phỉ

cacahuète

đậu phộng

banane

quả chuối

mangue

quả xoài

kiwi

quả kiwi

avocat
fruit

quả bơ

ananas

quả dứa

pastèque

dưa hấu

raisin

quả nho

melon cantaloup

dưa gang

framboise

quả mâm xôi

myrtille

quả việt quất

fraise

quả dâu tây

cerise

quả anh đào

prune

quả mận

abricot

quả mơ

pêche

citron

pamplemousse

quả đào

quả chanh

quả bưởi

orange
fruit

tomate

menthe

quả cam

cà chua

bạc hà

citronnelle

cannelle

vanille

sả

quế

vani

sel

poivre

curry

muối

tiêu

cà ri

tabac

thuốc lá

tofu

đậu hũ

vinaigre

giấm

nouille

mì sợi

lait de soja

sữa đậu nành

farine

bột mì

riz

gạo

avoine

yến mạch

blé

lúa mì

soja

đậu nành

noix

hạt

miel

mật ong

confiture

mứt

chewing-gum

kẹo cao su

crêpe

bánh kếp

biscuit

bánh quy

pudding

bánh pudding

muffin

bánh muffin

beignet

bánh rán vòng

boisson énergétique

nước tăng lực

jus d'orange

nước cam

jus de pomme

nước táo

milk-shake

sữa lắc

coca

coca cola

chocolat chaud

sô cô la nóng

cocktail

rượu cocktail

rhum

rượu rum

whisky

rượu whisky

vodka

rượu vodka

menu

thực đơn

fruits de mer

hải sản

spaghettis

mì Ý

sushi

sushi

pop-corn

bắp rang bơ

chips

khoai tây lát mỏng

ailes de poulet

cánh gà

frite

khoai tây chiên

moutarde

mù tạt

mayonnaise

sốt mayonnaise

sauce tomate

nước sốt cà chua

sandwich

bánh mì kẹp

hot-dog

bánh mì kẹp xúc xích

burger

bánh burger

Scolarité

livre

sách

bibliothèque

thư viện

devoirs

bài tập về nhà

examen

bài thi

leçon

bài học

science

khoa học

histoire

lịch sử

art

nghệ thuật

stylo

cây bút

crayon

bút chì

premier

thứ nhất

deuxième

thứ hai

troisième

thứ ba

quatrième

thứ tư

recherche

ngiên cứu

degré universitaire

bằng cấp

terrain de sport

sân thể thao

dictionnaire

từ điển

semestre

học kì

cahier

sổ tay

géométrie

hình học

politique

chính trị học

philosophie

triết học

économie

kinh tế học

éducation physique

giáo dục thể chất

biologie

sinh học

mathématiques

toán học

géographie

địa lý

littérature

văn học

chimie

hóa học

physique

vật lý

règle

cái thước

gomme

cục tẩy

ciseaux

cái kéo

ruban adhésif

băng dính

colle

keo dán

stylo à bille

bút bi

trombone

kẹp giấy

3%

ba phần trăm

100%

một trăm phần trăm

0%

không phần trăm

mètre cube

mét khối

mètre carré

mét vuông

mile

dặm

mètre

mét

millimètre

mi-li-mét

centimètre

xen-ti-mét

décimètre

đề-xi-mét

addition

phép cộng

soustraction

phép trừ

multiplication

phép nhân

division

phép chia

aire

diện tích

volume

thể tích

rectangle

hình chữ nhật

carré

hình vuông

triangle

tam giác

cercle

hình tròn

litre

lít

millilitre

mililít

tonne

tấn

kilo

kilôgam

gramme

gram

aimant

nam châm

microscope

kính hiển vi

entonnoir

cái phễu

laboratoire

phòng thí nghiệm

cours magistrale

bài giảng

Nature

cendre

tro

feu
généralement

lửa

diamant

kim cương

lune

mặt trăng

soleil
astronomie

mặt trời

étoile

ngôi sao

planète

hành tinh

côte
littoral

bờ biển

lac

hồ

forêt

rừng

désert

sa mạc

colline

đồi núi

rocher

đá

rivière

con sông

vallée

thung lũng

montagne

núi

île

đảo

océan

đại dương

mer

biển

glace

băng

neige

tuyết

tempête

bão táp

pluie

mưa

vent

gió

arbre

cây

herbe

cỏ

rose
plante

hoa hồng

fleur
généralement

hoa

métal

kim loại

terre
sol

đất

lave

dung nham

charbon

than

sable

cát

argile

đất sét

fusée

tên lửa

satellite

vệ tinh

galaxie

thiên hà

astéroïde

tiểu hành tinh

continent

lục địa

équateur

đường Xích đạo

pôle Sud

Nam cực

pôle Nord

Bắc cực

ruisseau

suối

forêt tropicale

rừng nhiệt đới

grotte

hang

cascade

thác nước

rivage

bờ biển

glacier

sông băng

tremblement de terre

động đất

cratère

miệng núi lửa

volcan

núi lửa

atmosphère

khí quyển

inondation

lũ lụt

brouillard

sương mù

arc-en-ciel

cầu vồng

tonnerre

tiếng sấm

foudre

tia chớp

orage

cơn dông

température

nhệt độ

typhon

bão nhiệt đới

ouragan

bão

nuage

mây

branche

cành cây

feuille

lá cây

racine

rễ cây

tronc

thân cây

graine

hạt giống

plastique

nhựa

dioxyde de carbone

cacbon điôxít

atome

nguyên tử

fer

sắt

oxygène

ôxy

or

vàng

argent
métal

bạc

Transports

voiture

xe hơi

bus

xe buýt

train

xe lửa

gare

ga xe lửa

arrêt de bus

trạm dừng xe buýt

avion

máy bay

navire

tàu

camion

xe tải

vélo

xe đạp

moto

xe mô tô

taxi

xe taxi

feu
trafic

đèn giao thông

parking

bãi đậu xe

route

đường

batterie
électricité

ắc quy

moteur

động cơ

airbag

túi khí

volant

vô-lăng

ceinture de sécurité

dây an toàn

pneu

lốp xe

coffre

cốp sau

distributeur de tickets

máy bán vé

guichet

phòng bán vé

métro

tàu điện ngầm

train à grande vitesse (TGV)

tàu cao tốc

locomotive

đầu máy

tram

xe điện

autobus scolaire

xe buýt trường học

minibus

xe buýt nhỏ

aéroport

sân bay

compagnie aérienne

hãng hàng không

hélicoptère

máy bay trực thăng

première classe

hạng nhất

classe économique

hạng phổ thông

classe affaires

hạng thương gia

gilet de sauvetage

áo phao

conteneur

sous-marin

paquebot de croisière

công ten nơ

tàu ngầm

tàu du lịch

porte-conteneurs

yacht

traversier

tàu chở hàng

du thuyền

phà

port

canot de sauvetage

radar

hải cảng

xuồng cứu sinh

ra đa

éclairage public

trottoir

station essence

đèn đường

vỉa hè

trạm xăng

chantier de construction

công trường

passage piétons

vạch qua đường

embouteillage

tắc đường

autoroute

đường cao tốc

tank

xe tăng

pelleuse

máy xúc

tracteur

máy kéo

remorque

rơ-moóc

scooter

xe tay ga

téléphérique

xe cáp treo

Ville

hôpital

école

maison

bệnh viện

trường học

nhà ở

facture

marché

supermarché

hóa đơn

chợ

siêu thị

appartement

université

ferme

căn hộ

trường đại học

nông trại

église

restaurant

bar

nhà thờ

nhà hàng

quán bar

centre de fitness

phòng thể dục

parc

công viên

toilettes
public

nhà vệ sinh

carte

bản đồ

ambulance

xe cứu thương

police

cảnh sát

pompiers

lính cứu hỏa

pays

quốc gia

banlieue

ngoại ô

village

ngôi làng

garantie

bảo hành

centre commercial

trung tâm mua sắm

pharmacie

tiệm thuốc

gratte-ciel

tòa nhà chọc trời

château

lâu đài

ambassade

đại sứ quán

synagogue

giáo đường Do Thái

temple

ngôi đền

usine

nhà máy

mosquée

nhà thờ Hồi giáo

mairie

tòa thị chính

bureau de poste

bưu điện

fontaine

đài phun nước

boîte de nuit

câu lạc bộ đêm

banc

terrain de golf

stade de football

băng ghế

sân golf

sân bóng đá

piscine
bâtiment

terrain de tennis

office du tourisme

hồ bơi

sân quần vợt

thông tin du lịch

casino

galerie d'art

musée

sòng bạc

phòng triển lãm nghệ thuật

bảo tàng

parc national

souvenir

aquarium

công viên quốc gia

quà lưu niệm

thủy cung

toboggan aquatique

trượt nước

montagnes russes

tàu lượn siêu tốc

parc aquatique

công viên nước

zoo

vườn bách thú

aire de jeu

sân chơi

sortie de secours
bâtiment

cửa thoát hiểm

alarme incendie

chuông báo cháy

extincteur

bình cứu hỏa

poste de police

đồn cảnh sát

état

tiểu bang

région

khu vực

capital

thủ đô

Santé

accident

tai nạn

patient

bệnh nhân

opération

phẫu thuật

pilule

viên thuốc

fièvre

sốt

toux

ho

service d'urgence

phòng cấp cứu

soins intensifs

khoa hồi sức tích cực

salle d'attente

phòng chờ

aspirine

thuốc aspirin

somnifère

thuốc ngủ

date d'expiration

ngày hết hạn

dosage

sirop contre la toux

effet secondaire

liều lượng

si-rô ho

tác dụng phụ

insuline

poudre

capsule

insulin

bột

viên nhộng

vitamine

analgésique

antibiotiques

vitamin

thuốc giảm đau

kháng sinh

bactérie

virus

crise cardiaque

vi khuẩn

vi rút

đau tim

diarrhée

diabète

accident vasculaire cérébral
(AVC)

tiêu chảy

tiểu đường

đột quỵ

asthme

cancer

grippe

hen suyễn

ung thư

cúm

mal de dents

coup de soleil

mal de gorge

đau răng

cháy nắng

viêm họng

mal au ventre

infection

allergie

đau bụng

nhiễm trùng

dị ứng

crampe

chuột rút

mal de tête

đau đầu

seringue
outil

ống tiêm

béquille

nạng

radiographie

chụp X quang

appareil à ultrasons

máy siêu âm

pansement

bó bột

fauteuil roulant

xe lăn

plâtre

bó bột

pouls

mạch

blesure

chấn thương

urgence

cấp cứu

commotion cérébrale

chấn động

brûlure

vết bỏng

fracture

gãy xương

pilule contraceptive

thuốc tránh thai

test de grossesse

thử thai

Travail

médecin

bác sĩ

infirmière

y tá

policier

cảnh sát

président

tổng thống

capitaine

thuyền trưởng

détective

thám tử

pilote

phi công

professeur
université

giáo sư

professeur
école

giáo viên

avocat
profession

luật sư

secrétaire

thư ký

assistant

trợ lý

juge

thẩm phán

supérieur

quản lý

cuisinier

đầu bếp

chauffeur de taxi

tài xế taxi

chauffeur
d'autocar

tài xế xe buýt

mannequin

người mẫu

artiste

nghệ sĩ

premier ministre

thủ tướng

pharmacien

dược sĩ

pompier

lính cứu hỏa

dentiste

nha sĩ

entrepreneur

doanh nhân

politicien

chính trị gia

programmeur

lập trình viên

hôtesse

tiếp viên hàng không

scientifique

nhà khoa học

enseignante à la maternelle

giáo viên mầm non

architecte

kiến trúc sư

comptable

kế toán viên

consultant

tư vấn viên

procureur

công tố viên

directeur général

tổng quản lý

garde du corps

vệ sĩ

propriétaire

chủ nhà

serveur

bồi bàn

agent de sécurité

nhân viên bảo vệ

soldat

bộ đội

pêcheur

ngư dân

agent d'entretien

nhân viên vệ sinh

plombier

thợ sửa ống nước

électricien

thợ điện

agriculteur

nông dân

réceptionniste

lễ tân

facteur

người đưa thư

caissier

thu ngân

coiffeur

thợ làm tóc

auteur

tác giả

journaliste
généralement

nhà báo

photographe

nhiếp ảnh gia

maître nageur

nhân viên cứu hộ

chanteur

ca sĩ

musicien

nhạc sĩ

acteur

diễn viên

journaliste
télévision

phóng viên

entraîneur

huấn luyện viên

arbitre

trọng tài

Business

argent
monnaie

tiền

bureau
bâtiment

văn phòng

stress

áp lực

assurance

bảo hiểm

personnel

nhân viên

département

bộ phận

salaire

lương

adresse

địa chỉ

lettre
poste

lá thư

numéro de téléphone

số điện thoại

URL

url

adresse e-mail

địa chỉ email

site internet

trang mạng

e-mail

thư điện tử

signature

chữ ký

perte

thua lỗ

profit

lợi nhuận

client

khách hàng

montant

số tiền

carte de crédit

thẻ tín dụng

mot de passe

mật khẩu

distributeur de billets

máy rút tiền

impôt

thuế

salle de réunion

phòng họp

carte de visite

danh thiếp

service informatique

công nghệ thông tin

ressources humaines

nhân sự

service juridique

bộ phận pháp lý

comptabilité

kế toán

marketing

tiếp thị

ventes

bán hàng

collègue

đồng nghiệp

employeur

người sử dụng lao động

employé

nhân viên

note
information

chú thích

présentation

thuyết trình

classeur

bìa cứng

timbre
document

con dấu cao su

rétroprojecteur

máy chiếu

colis

bưu kiện

timbre
lettre

con tem

enveloppe

phong bì

navigateur

trình duyệt

investissement

đầu tư

bourse des valeurs

sàn giao dịch chứng khoán

billet

tiền giấy

pièce de monnaie

tiền xu

intérêts

tiền lãi

prêt

khoản vay

numéro de compte

số tài khoản

compte bancaire

tài khoản ngân hàng

Technologie

téléphone

điện thoại

poste de télévision

bộ tivi

appareil photo

máy ảnh

radio

đài radio

ventilateur

quạt

climatiseur

máy điều hòa

cafetière

máy pha cà phê

grille-pain

máy nướng bánh mì

aspirateur

máy hút bụi

sèche-cheveux

máy sấy tóc

bouilloire

ấm đun nước

lave-vaisselle

máy rửa chén

cuisinière

bếp điện

four

lò nướng

micro-onde

lò vi sóng

réfrigérateur

tủ lạnh

machine à laver

máy giặt

télécommande

điều khiển từ xa

écouteur

tai nghe

souris
ordinateur

chuột

clavier
ordinateur

bàn phím

disque dur

ổ cứng

clé USB

thanh USB

scanner
ordinateur

máy quét

imprimante

máy in

écran
ordinateur

màn hình

ordinateur portable

máy tính xách tay

robot

rô bốt

haut-parleur

loa

